

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 29 -5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc T

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Phú Y

2/ Ông Trần Văn V

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thanh L – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc H - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy D - Sinh ngày 15/6/1974 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu 2, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa giáo;

Trình độ học vấn: 8/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: Nguyễn Duy H (Đã chết).

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T; Sinh năm 1940; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Vợ: Trần Thị N D; Sinh năm: 1975.

Bị cáo có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ; (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn N – Sinh năm 1979

Trú tại: Khu 13, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

Người chứng kiến: Anh Hoàng Đình M – Sinh năm 1985

Trú tại: Khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 09/01/2019, tại khu vực phía sau nhà xác Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ, Tổ công tác đội Kinh tế - ma túy Công an thị xã Phú Thọ phát hiện Nguyễn Văn N, sinh năm 1979, trú tại xã H, huyện H, tỉnh P vừa sử dụng trái phép chất ma túy. Tại nơi kiểm tra, tổ công tác thu giữ của N 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc màu trắng đã qua sử dụng bên trong đầu xi lanh có bắm dính dung dịch màu hồng và 01 mảnh giấy có 02 mặt đều màu trắng in dòng kẻ; 01 vỏ ống NOVOCAIN đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0859835240. Tại nơi kiểm tra, Nguyễn Văn N khai nhận chiếc xi lanh và ống NOVOCAIN là công cụ N vừa sử dụng ma túy, mảnh giấy là giấy gói heroin N vừa sử dụng còn chiếc điện thoại di động là điện thoại cá nhân của N. Về nguồn gốc số ma túy vừa sử dụng, N khai nhờ Nguyễn Duy D, sinh năm 1974, trú tại Khu 2, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ mua với giá 500.000 đ, hiện D đang đứng đợi xe taxi ở cổng bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ. Tổ công tác Công an thị xã Phú Thọ mời người chứng kiến, niêm phong 01 xi lanh nhựa thu giữ của N và đưa N cùng vật chứng về trụ sở công an phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ lập biên bản kiểm tra và biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn N, tổ công tác đã rà soát tại khu vực cổng bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ thuộc phố H, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ phát hiện Nguyễn Duy D đang đứng ở cổng bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ. Tại nơi kiểm tra, Nguyễn Duy D tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy cả hai mặt đều có màu trắng in dòng kẻ, bên trong chứa chất bột, cục màu trắng đồng thời D khai nhận đây là gói ma túy heroine D được hưởng từ việc mua ma túy cho Nguyễn Văn N. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0946.973.200 và số tiền 230.000 đồng. Tổ công tác đã niêm phong gói giấy chứa chất bột, cục màu trắng thu giữ của D, mời người chứng kiến và đưa D cùng vật chứng về trụ sở công an phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ lập biên bản kiểm tra và biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 09/01/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Phú Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy D tại khu 2, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ, quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ đã ra Quyết định trưng cầu giám định dung dịch màu hồng bám dính bên trong xi lanh nhựa thu giữ của Nguyễn Văn N và chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy thu giữ của Nguyễn Duy D.

Tại bản kết luận giám định số 226/KLGD ngày 15/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận về vật chứng thu của Nguyễn Văn N:

“Mẫu dung dịch màu hồng bám dính bên trong xi lanh nhựa gửi giám định có tìm thấy ma túy; loại Heroine.

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Hoàn lại đối tượng giám định: 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.”

Tại bản kết luận giám định số 227/KLGD ngày 14/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận về vật chứng thu của Nguyễn Duy D:

“Mẫu chất bột, cục màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,084 gam; loại Heroine.

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,047 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.”

Ngày 18/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Duy D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trình bày như sau: Khoảng 10 giờ ngày 09/01/2019, Nguyễn Văn N gọi điện từ số điện thoại 0859.853.240 của N đến số điện thoại 0946.974.200 của Nguyễn Duy D nhờ D mua 300.000 đồng ma túy và hứa sẽ cho D một nửa số ma túy mua được. Hai bên thống nhất N đưa tiền để D đi xe taxi đi mua ma túy. Do chưa có đủ tiền đưa D nên N đến nhà gặp và đưa trước cho D 200.000 đồng để D đi taxi đồng thời dặn D khi nào đi mua ma túy thì lên bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ lấy tiền mua ma túy sau. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Duy D đi xe taxi BKS: 19A –168.78 do anh Hoàng Đình M, sinh năm: 1985, trú tại: khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ điều khiển từ xã T,

huyện T, tỉnh Phú Thọ đến bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ. Trên đường đi D gọi điện từ số điện thoại 0946.974.200 của D đến số điện thoại 0584.741.193 của một nam thanh niên (D không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này) hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Tuy nhiên, người này nói với D chỉ bán từ 500.000 đồng và hẹn D giao dịch mua bán ở khu vực chân dốc đường bộ ở thị xã Phú Thọ. Sau đó, D đi xe taxi lên khu vực bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ gặp N để lấy tiền đi mua ma túy. Lúc này, D nói với N phải mua ít nhất 500.000 đồng ma túy. Do chưa đủ tiền nên N đưa trước cho D 300.000 đồng và hẹn khi mua được ma túy sẽ trả sau. D đồng ý, cầm tiền N đưa sau đó đến gặp nam thanh niên đã liên hệ trước và mua 500.000 đồng ma túy. Người này nhận tiền và đưa D 02 gói giấy có đặc điểm màu trắng có dòng kẻ. Biết là ma túy nên D cầm 02 gói giấy nam thanh niên đưa rồi tiếp tục đi taxi quay lại Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ. Khi gặp N, D đưa cho N 01 gói ma túy, còn 01 gói D giữ lại cất trong người để sử dụng cho bản thân. N nhận 01 gói ma túy và đưa trả cho D 200.000 đồng còn thiếu rồi đi ra khu vực đằng sau nhà xác bệnh viện để sử dụng số ma túy vừa mua được. Nguyễn Duy D đi ra cổng bệnh viện để đợi xe taxi về thì bị Công an thị xã Phú Thọ bắt giữ.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSTXPT ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố Nguyễn Duy D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy D từ 27 tháng đến 30 tháng tù”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong số 226 và 227 ngoài bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan; 01 mảnh giấy cả hai mặt đều có màu trắng in dòng kẻ; 01 vỏ ống Novocain;

Tịch thu để bán sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0859.835.240 thu giữ của Nguyễn Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0946.973.200 thu giữ của Nguyễn Duy D;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ để sung quỹ Nhà nước; Truy thu của Nguyễn Duy D số tiền 300.000đ để sung quỹ nhà nước; Trả lại cho Nguyễn Duy D 30.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

+ *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Duy D đã trình bày và thừa nhận: khoảng 15 giờ ngày 09/01/2019, tại khu vực trước cửa bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ thuộc phố Hòa Bình, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, D đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine cho Nguyễn Văn N với giá 500.000 đồng. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

+ *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ*

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích thu lời bất chính. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận trưng cầu giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa

Bị cáo là người có điều kiện để nhận thức về pháp luật, có sức khỏe và hiểu biết xã hội nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện. Mặc dù biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần phải xử lý nghiêm, minh. Bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo D không có tiền án, tiền sự. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải; Vì vậy bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Do đó, đối với bị cáo chỉ cần áp dụng mức hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đề nghị là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo sửa chữa được lỗi mà bị cáo đã phạm.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản chung, hiện sống cùng bố mẹ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3] Về vật chứng:

- Các vật chứng gồm: 0,047 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy 227, ngoài bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy số 226 có đóng 5 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 01 mảnh giấy cả hai mặt đều có màu trắng in dòng kẻ; 01 vỏ ống Novocain; Đây là các công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0859.835.240 thu giữ của Nguyễn Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0946.973.200 thu giữ của Nguyễn Duy D: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều xác định D và N đã sử dụng điện thoại và sim trên để liên lạc mua bán ma túy, xét cần tịch thu để bán sung quỹ Nhà nước

- Đối với số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Duy D xác định: 200.000đ là tiền D có được do bán ma túy cho N, xét đây là khoản thu nhập bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với khoản tiền 30.000đ, đây là tiền riêng của D không liên quan đến vụ án, xét trả lại cho D nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với khoản tiền 300.000đ Nguyễn Duy D có được từ bán ma túy cho Nguyễn Văn N cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 gói ma túy (có trọng lượng 0,084 gam heroine) D cất giữ trên người để sử dụng cho bản thân, do D chưa có tiền án, tiền sự, lượng ma túy D tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Phú Thọ không đề cập xử lý hình sự đối với hành vi tàng trữ 0,084g heroine của D là phù hợp.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn N là người thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, xét nhân thân và hành vi Nguyễn Văn N thực hiện chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan công an thị xã Phú Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt cảnh cáo đối với N là phù hợp.

Đối với anh Hoàng Đình Miên là lái xe taxi BKS 19A – 168.78 chở D đi thị xã Phú Thọ ngày 09/01/2019. Kết quả điều tra xác định quá trình điều khiển xe chở D từ xã T, huyện T đến thị xã Phú Thọ anh Miên không biết D đi xe taxi mua ma túy cũng như không liên quan đến hành vi phạm tội của D. Vì vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Miên là phù hợp

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu để tiêu hủy: 0,047 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy 227, ngoài bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01

bì giấy số 226 có đóng 5 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 01 mảnh giấy cả hai mặt đều có màu trắng in dòng kẻ; 01 vỏ ống Novocain;

Tịch thu để bán sung quỹ nhà nước đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0859.835.240 thu giữ của Nguyễn Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0946.973.200 thu giữ của Nguyễn Duy D

Truy thu để tịch thu sung quỹ nhà nước đối với Nguyễn Duy D số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của Nguyễn Duy D

Trả lại cho Nguyễn Duy D số tiền 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Duy D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày được giao nhận bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự thị xã Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ, VP, KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thúy

